

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: **01/2018/QĐST- DS.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 02 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T

Địa chỉ: đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn Đ; bà Nguyễn Thị N- Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP T.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D - sinh năm: 1975

Địa chỉ: khu tập thể T, phường T, quận T, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 16/01/2018 ông Nguyễn Văn D còn nợ Ngân hàng TMCP T theo hai khoản nợ gồm: Hợp đồng tín dụng số 3277212 (LD1511300313) ngày

23/4/2015 là: 75.809.614 đồng; nợ lãi là: 62.168.135 đồng. Tổng của khoản vay này là 137.977.749 đồng. Nợ gốc theo Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (324-P-062798) ngày 22/4/2015 là 49.000.000 đồng, nợ lãi: 85.805.107 đồng, tổng của khoản vay này là 134.805.107 đồng. Tổng cộng hai khoản vay của ông D phải trả nợ là 272.782.856 đồng (*Hai trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi hai nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng*).

Hai bên thống nhất về lộ trình thanh toán như sau:

Ông Nguyễn Văn D phải trả Ngân hàng TMCP T đối với hai khoản nợ trên theo lộ trình như sau:

- Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 12/02/2018 ông Nguyễn Văn D phải thanh toán toàn bộ số tiền dư nợ theo Hợp đồng tín dụng số 3277212 (LD1511300313) ngày 23/4/2015 là 137.977.749 đồng (*Một trăm ba mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm bốn chín đồng*).

- Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 28/02/2018 ông Nguyễn Văn D phải thanh toán toàn bộ số tiền dư nợ theo Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (324-P-062798) ngày 22/4/2015 tạm tính đến ngày 16/01/2018 là 134.805.107 đồng (*một trăm ba mươi tư triệu tám trăm linh năm nghìn một trăm linh bảy đồng*).

Kể từ ngày 17/01/2018, ông Nguyễn Văn D phải trả số tiền lãi phát sinh trên nợ gốc theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3277212 (LD1511300313) ngày 23/4/2015 và Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế(324-P-062798) ngày 22/4/2015, cho đến khi trả hết các khoản nợ gốc.

Nếu ông Nguyễn Văn D vi phạm bất kỳ lộ trình trả nợ nào như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án buộc ông Nguyễn Văn D phải thanh toán trả toàn bộ số tiền nợ gốc và khoản lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 3277212 (LD1511300313) ngày 23/4/2015 và Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế(324-P-062798) ngày 22/4/2015, kể cả những kỳ chưa đến hạn.

Về án phí: Án phí của vụ án là **6.819.571 đồng** (*Sáu triệu tám trăm mười chín nghìn năm trăm bảy một đồng*) ông Nguyễn Văn D tự nguyện chịu toàn bộ

án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP T được hoàn trả lại số tiền **5.528.000đ (Năm triệu, năm trăm hai mươi tám nghìn đồng)** tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 08028 ngày 26/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự q. Thanh Xuân;
- Tòa án ND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc